

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 15/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC – TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Bùi Văn Thụ – Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

+ Bà Bùi Thị Liên – Cán bộ hưu trí xã Đông Lai, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhạn – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/TLST - HS ngày 27/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST - HS ngày 02/7/2021 đối với các bị cáo:

1. BÙI VĂN C – Sinh ngày 05/5/1994

Nơi cư trú: Xóm C, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T, sinh năm 1969 và bà Bùi Thị M, sinh năm 1972; vợ, con chưa có. Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2021, chuyển tạm giam từ ngày 17/01/2021 được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. BÙI VĂN CH – Sinh ngày 28/7/2000

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn L, sinh năm 1978 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1980; vợ con: chưa có. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/01/2021, chuyển tạm giam từ ngày 17/01/2021 được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

3. BÙI VĂN Q– Sinh ngày 04/6/1998

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K, sinh năm 1970 và bà Quách Thị T, sinh năm 1973; vợ con: chưa có. Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, Tiền sự: Không

Bị cáo bị Công an huyện Lạc Sơn bắt tạm giữ ngày 23/02/2021, chuyển tạm giam từ ngày 03/3/2021 được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Bùi Văn L, sinh năm 1998 (vắng mặt có lý do)

Trú tại: Xóm S, xã Y, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ bạn bè từ trước nên ngày 07/01/2021 Bùi Văn C và Bùi Văn Q, Bùi Văn Ch rủ nhau đi lên xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La mua ma túy về để sử dụng. Do Ch bận việc nên bảo với C và Q đi lên trước, Ch sẽ lên sau cùng ngày 07/01/2021. Khi đi C góp 1.300.000đồng, Q góp 1.100.000đồng để mua ma túy. Khoảng 18h cùng ngày C và Q đi xe mô tô Wave màu trắng là xe do Q đi mượn của bạn tên là Lộc ở Yên Thủy, Hòa Bình nên cả hai không nhớ biển kiểm soát xe. Q và C đi từ huyện Lạc Sơn đi theo Quốc lộ 6 lên Vân Hồ, Sơn La đến biển báo địa phận huyện Vân Hồ khoảng 2 km thì rẽ vào nhà người phụ nữ người H'mông thuộc địa phận bản Co Tang, xã Lóng Luông. Vào nhà Q và C hỏi mua ma túy loại Heroine với số tiền 2.400.000đồng, người phụ nữ đồng ý đi lấy ma túy về đưa cho Q và C 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa Heroine. Đến khoảng 24h cùng ngày thì Bùi Văn Ch điều khiển xe mô tô hiệu Exciter màu cam, không có biển kiểm soát do Ch mượn xe của anh Bùi Văn L ở Lạc Sơn, Chiều đi một mình đến và gọi cho Q chỉ đường vào đến nhà Ch cũng mua 01 gói ma túy với giá 1.000.000đồng của người phụ nữ H'mông. Sau đó cả ba C, Ch và Q đi xuống bếp để sử dụng ma túy. Q lấy từ trong gói của Q và C vừa mua để sử dụng, còn Ch cũng lấy ma túy từ gói ma túy mua ra để sử dụng, sử dụng xong cả ba xin ngủ lại đến trưa ngày 08/01/2021 thì cả ba rủ nhau ra về. Cả 3 thống nhất Q sẽ điều khiển xe một mình đi trước mục đích nếu thấy Công an làm việc trên đường sẽ báo cho Ch chở C cầm 02 gói ma túy đi sau khi về đến Lạc Sơn thì sẽ chia nhau. Q đưa gói ma túy cho Ch cầm

rồi điều khiển xe đi trước, còn Ch điều khiển xe chở C ngồi sau cầm 02 gói ma túy đi về theo Quốc lộ 6 hướng Sơn La – Hà Nội. Khoảng 13h30' ngày 08/01/2021 Ch và C đến địa phận xóm Khanh, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc thì gặp tổ công tác Công an huyện Tân Lạc ra hiệu dừng xe kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi tàng trữ ma túy của mình nên C khai nhận trong người đang cất giấu ma túy và tự giác giao nộp 02 gói nilon màu đen cho tổ công tác. C và Ch khai nhận 02 gói nilon màu đen là ma túy loại Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác Công an huyện Tân Lạc đã đưa các đối tượng về trụ sở lập biên bản phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Đối với Bùi Văn Q, sau khi biết C và Ch bị bắt giữ thì Q bỏ trốn khỏi địa phương. Đến ngày 23/02/2021, Q trở về nhà đồng thời tiếp tục có hành vi mua bán ma túy nên bị Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình bắt quả tang. Ngày 03/3/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạc Sơn ra Quyết định khởi tố bị can về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ lời khai của C và Ch cùng chứng cứ thu thập được, ngày 24/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc ra Quyết định khởi tố Bùi Văn Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình bắt bắt người phạm tội quả tang đã thu giữ của Bùi Văn C, Bùi Văn Ch:

- 02 (hai) gói nilon màu đen bên trong có lớp nilon chứa chất bột màu trắng dạng cục là ma túy loại Heroine
- 01 (một) chứng minh thư nhân dân số 113570092 mang tên Bùi Văn C
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen đã qua sử dụng của Bùi Văn Ch
- 01 (một) xe mô tô Exciter màu cam, không có biển kiểm soát, không kiểm tra số khung, số máy.

Tại bản kết luận giám định số 13/KLĐT-CAT-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi “Vật chứng thu giữ vụ: Bùi Văn C, sinh năm 1994, nơi cư trú xóm C, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình; Bùi Văn Ch, sinh năm 2000, nơi cư trú xóm Đ, xã V, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình...” Mép dán có dấu niêm phong của UBND xã Nhân Mỹ, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Gói 1 có trọng lượng là 2,64gam; gói 2 có trọng lượng 4,95gam. Tổng trọng lượng là 7,59gam (*Bảy phẩy năm mươi chín gam*) là ma túy loại Heroine. *Heroine nằm trong danh mục I, số thứ tự : 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Trong quá trình điều tra vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã bắt quả tang và làm rõ hành vi của Bùi Văn C, Bùi Văn Ch, trên cơ sở lời

khai của Bùi Văn Ch và Bùi Văn Ch cùng những chứng cứ khác đã điều tra làm rõ hành vi đồng phạm của Bùi Văn Q đã cùng C, Ch thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 18/CT- VKS ngày 26/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Văn Ch, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra Bùi Văn C, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đúng với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc truy tố. Tại phiên tòa bị cáo C, Ch và Q đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc phân tích lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với tang vật thu giữ; có đủ cơ sở xác định:

- Đối với bị cáo Bùi Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xét bị cáo C có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có ông Nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn C từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

- Đối với bị cáo Bùi Văn Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xét bị cáo Ch có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Có bà nội là thân nhân của người có công với cách mạng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn Ch từ 5 năm 6 tháng tù đến 6 năm tù.

- Đối với bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xét bị cáo Q có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự và được Bộ tham mưu Quân khu 3 tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến năm 2017. Bị cáo có ông Nội và bà Nội tham gia dân công hỏa tuyến, tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, có bà Ngoại được hưởng chế độ trợ cấp một lần tham gia kháng chiến chống Mỹ và có bố đẻ là được hưởng trợ cấp một lần đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Đề nghị áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Khoản 1,

khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Văn Q từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Áp dụng khoản 1 điều 47; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu xuất hủy toàn bộ ma túy còn lại sau giám định của các bị cáo C, Ch và Q. Tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động Samsung màu xanh đen đã qua sử dụng của Bùi Văn Ch. Trả lại 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Văn C; Chiếc xe mô tô không có biển kiểm soát thu giữ của Chiến cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn L nên không đề cập xử lý.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 BLHS đối với cả 3 bị cáo C, Ch và Q. Đề nghị về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Bùi Văn C, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q là 3 đối tượng nghiện chất ma túy, đã quen biết nhau từ trước do cùng nhau sử dụng ma túy nhiều lần, ngày 07/01/2021 cả 3 bị cáo gặp nhau đã bàn bạc nhau đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Đối với bị cáo Bùi Văn C: Tại phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận ngày 07/01/2021 đã cùng Q đi chơi và gặp Ch cả ba bàn bạc nhau góp tiền đi lên Vân Hồ, tỉnh Sơn La mua ma túy về để sử dụng. C góp số tiền 1.300.000đồng, Q góp số tiền 1.100.000đồng. Do có việc riêng nên Ch bảo C và Q đi trước Ch sẽ lên Vân Hồ, Sơn La sau. C và Q đi xe mô tô lên nhà một người phụ nữ H'mông và mua 2.400.000đồng được 01 gói ma túy. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày thì Ch lên đến nơi gọi Q ra mở cửa vào nhà người phụ nữ H'mông và mua 1.000.000đồng được 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy cả 3 đi xuống bếp và lấy ma túy từ 02 gói đã mua để sử dụng. Đến trưa ngày 08/01/2021 thì cả ba rủ nhau cùng về, Q đi xe một mình đi trước mục đích nếu có Công an làm nhiệm vụ trên đường về thì sẽ báo C và Ch. Ch điều khiển xe mô tô chở C cầm ma túy ngồi sau. Đến 13h30' cùng ngày thì C và Ch đi đến địa phận xóm Khanh, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc thì bị tổ tuần tra

công an huyện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật vụ án. Bị cáo C là người có vai trò cao hơn 2 bị cáo còn lại vì đã chủ động rủ Q và Ch lên Vân Hồ mua ma túy để sử dụng, bị cáo C góp số tiền cao nhất là 1.300.000đồng. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, cả 3 cùng bàn bạc rủ đi mua ma túy về sử dụng, cả 3 cùng thực hành đi mua ma túy, có sự phân công Q đi dò đường về nếu gặp Công an sẽ báo lại cho C và Ch biết để né tránh lực lượng chức năng. Lời khai nhận của bị cáo đúng với biên bản phạm tội quả tang, biên bản lời khai của bị cáo, lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa; phù hợp với chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo C với vai trò tích cực, có phân công tổ chức việc đi mua ma túy. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Bùi Văn Q, là người thực hành tích cực giúp sức cho C và Ch trong việc mua bán ma túy ngày 07/01/2021. Ngày 08/01/2021 trên đường về Q được phân công nhiệm vụ đi trước dò đường, Q đưa ma túy đưa C cầm cả 02 gói ma túy, Q làm nhiệm vụ đi trước dò đường mục đích nếu phát hiện thấy Công an làm nhiệm vụ sẽ báo cho C và Ch đi sau biết để trốn tránh lực lượng Công an. Khi về đến nơi Q biết tin C và Ch bị bắt nên Q lo sợ đã bỏ trốn đi Hà Nội, đến tháng 02 năm 2021 khi Q về nhà và tiếp tục đi mua ma túy về để bán lẻ kiếm lời thì bị Công an huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình bắt quả tang và đã bị Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn xét xử về hành vi Mua bán trái pháp luật chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hiện nay bản án của Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn chưa có hiệu lực pháp luật, nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Bị cáo Q có vai trò thứ hai trong vụ án nên cần có mức hình phạt thấp hơn bị cáo C và cao hơn bị cáo Ch.

Đối với bị cáo Bùi Văn Ch, tại phiên tòa đã khai nhận ngày 07/01/2021 bị cáo đã gặp C và Q cả 3 cùng bàn bạc rủ nhau đi lên Vân Hồ, Sơn La mua ma túy về để sử dụng. Do bận việc riêng nên Ch đi lên sau. Đến 24 giờ cùng ngày Ch lên đến nơi và mua 1.000.000đồng được 01 gói ma túy, bị cáo đã cùng C, Q sử dụng tại chỗ 1 ít còn lại hôm sau Ch điều khiển xe mô tô đeo C ngồi sau cầm 02 gói ma túy và bị bắt quả tang cùng tang vật là 02 gói ma túy. Bị cáo Ch giữ vai trò thứ ba trong vụ án, đã cùng C và Q bàn bạc và có góp tiền để mua ma túy, cùng nhau thực hành đi mua ma túy về để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Bùi Văn C, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo

là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ trái phép chất ma túy; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của nòi giống. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân của các bị cáo:

Đối với bị cáo Bùi Văn C

Về nhân thân: Bị cáo C không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông Nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Bùi Văn Ch:

Về nhân thân: Bị cáo Ch không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Có bà Nội là thân nhân và được hưởng trợ cấp đối với thân nhân của người có công với cách mạng, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Bùi Văn Q:

Về nhân thân: Bị cáo Q chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo đã tham gia nghĩa vụ quân sự và được Bộ tham mưu Quân khu 3 tặng danh hiệu Chiến sĩ tiên tiến năm 2017, có ông Nội và bà Nội tham gia dân công hỏa tuyến, tham gia kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, có bà Ngoại được hưởng chế độ trợ cấp một lần tham gia kháng chiến chống Mỹ và có bố đẻ là được hưởng trợ cấp một lần đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế, nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Bùi Văn C, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q cả 3 đều là đối tượng nghiện ma túy, là lao động tự do không có thu nhập ổn định vì vậy

không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên cần có mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với người phụ nữ H' mông ở khu vực xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã bán ma túy cho 3 bị cáo, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương nhưng không có ai có đặc điểm như lời khai của 3 bị cáo nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Exciter không có biển kiểm soát do C mượn của anh L, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả lại cho anh L, anh L không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố Bùi Văn C, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q theo tội danh và điều luật áp dụng trong Cáo trạng số 18/CT- VKS ngày 26/5/2021 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý:

- Đối với: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo KLGD 13 ngày 15/01/2021, tên đối tượng: Bùi Văn C, Bùi Văn Ch. Mép dán có dấu niêm phong và chữ ký của các giám định viên và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình là chất cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen đã qua sử dụng, cũ. Xét đây là vật bị cáo Ch dùng để liên lạc việc mua ma túy nên cần tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước.
- Đối với: 01 chiếc chứng minh thư nhân dân số 113570092 mang tên Bùi Văn C, là giấy tờ tùy thân cần trả lại cho bị cáo C.
- Đối với chiếc xe mô tô Exciter đã dán giấy màu cam (*thực chất xe có màu xanh bạc đen theo đăng ký xe BKS 28N1-258.28*), khi thu giữ xe không đeo biển kiểm soát, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Bùi Văn L, Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Về án phí: Các bị cáo Bùi Văn C, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị

quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 và Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 ; Điều 331 và Điều 333, của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn C và Bùi Văn Q và Bùi Văn Ch phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 6 (*sáu*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021.

2. Căn cứ vào: Điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 47 và Điều 58 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 ; Điều 331 và Điều 333, của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 5 (*năm*) năm 8 (*tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch 5 (*năm*) năm, 6 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021.

3. Vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mẫu giám định ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình, ghi số thông báo KLGD 13 ngày 15/01/2021, tên đối tượng: Bùi Văn C, Bùi Văn Ch. Mép dán có dấu niêm phong và chữ ký của các giám định viên và dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình là chất cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu phát mại, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen đã qua sử dụng của Bùi Văn Ch. Trả lại 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Bùi Văn C cho bị cáo C.

Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Tân Lạc theo Biên bản giao nhận vật chứng số 16/BB-THA ngày 02/6/2021 giữa Cơ quan Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc.

Án phí: Các bị cáo Bùi Văn C, Bùi Văn Ch và Bùi Văn Q, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Công an huyện Tân Lạc;
- THA dân sự huyện Tân Lạc;
- Các bị cáo C, Ch và Q
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến